**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn - Lớp 7**

*(Thời gian làm bài: 90 phút)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU VĂN BẢN** | **6,0** |
| **1** | D | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** | **Em có nhận xét gì về nhân vật Thỏ qua suy nghĩ: “Giờ mà chạy có thắng cậu ta cũng chả vẻ vang gì. Để lúc nào Rùa gần tới nơi, mình phóng lên cán đích trước càng khiến cậu ta nể phục.”.** | **1,0** |
| *Từ suy nghĩ của Thỏ, HS rút ra nhận xét về nhân vật:*  - Thỏ có thái độ coi thường, chê bai kẻ yếu kém hơn mình;  - Thỏ là kẻ kiêu căng ngạo mạn, chủ quan. | 0,5  0,5 |
| **10** | **Qua câu chuyện trên, em rút ra được bài học gì?** | **1,0** |
| *Từ nội dung văn bản, HS rút ra những bài học cho bản thân như:*  - Cần kiên trì, nỗ lực thì chắc chắn sẽ thành công  - Không nên chủ quan, dù là việc dễ dàng đến đâu.  - Không được kiêu căng, ngạo mạn, coi thường người khác.  *Lưu ý: HS nêu được 1 bài học cho 0,25 điểm.*  *Trả lời được 2 bài học trở lên cho 1,0 điểm.*  *Hs có nhiều cách diễn đạt khác, nếu hợp lí vẫn cho điểm tối đa.* |  |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
| **1. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:**Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống trình bày rõ vấn đề và ý kiến (tán thành) của người viết; đưa ra được lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng. | 0,25 |
| **2. Xác định đúng yêu cầu của đề:**Trình bày quan điểm tán thành: “Thất bại là mẹ thành công”. | 0,25 |
| **3. Triển khai vấn đề nghị luận:**  Học sinh có thể triển khai bài viết theo nhiều các khác nhau nhưng cần đảm bảo được các yêu cầu sau: | **3,0** |
| **a. Mở bài:** **Nêu vấn đề cần nghị luận và ý kiến đáng quan tâm về vấn đề đó.**  HS đưa dẫn vấn đề, trích dẫn câu tục ngữ, nêu bật vấn đề: vai trò của thất bại trong việc tạo nên thành công của mỗi người. -> Đây là một tư tưởng rất đáng quan tâm, bàn luận.  (*HS đảm bảo các ý cho 0,5 điểm; đảm bảo được ½ ý cho 0,25 điểm*) | 0,5 |
| **b. Thân bài:**  **b.1. Giải thích vấn đề: *(0,5 điểm)***  + “Thất bại”: không đạt được kết quả, mục đích như mong muốn.  + “Thành công”: đạt được kết quả, mục đích mà ta mong muốn một cách tốt đẹp.  + “Thất bại là mẹ thành công” mượn cách so sánh ngắn gọn, súc tích nhằm khẳng định thất bại là nguồn gốc, động lực của thành công. Nói cách khác, có thất bại mới có thành công.  (*Giải thích đầy đủ, rõ ràng cho 0,5 điểm; Giải thích chưa đầy đủ, rõ ràng cho 0,25 điểm*)  **b.2.** **Thể hiện quan điểm tán thành:** Lời khuyên từ câu tục ngữ là đúng đắn và ý nghĩa. ***(1,5 điểm)***  **\* Lí lẽ:**  - Thất bại giúp ta có được những kinh nghiệm, bài học quý giá để sửa chữa những sai lầm.  - Thất bại là động lực để con người cố gắng, nỗ lực cho lần sau.  - Thất bại giúp rèn luyện lòng kiên trì, ý chí quyết tâm để con người vươn tới thành công.  - Thất bại giúp ta sống khiêm tốn hơn, không kiêu căng, tự mãntrước những thành quả mình đạt được.  - Thất bại giúp ta hiểu được ý nghĩa của thành công; từ đó biết trân trọng thành quả của bản thân cũng như của người khác.  -…  (*HS nêu được từ 03 lí lẽ trở lên cho 1,0 điểm; HS nêu được 02 lí lẽ cho 0,75; nêu 01 lí lẽ cho 0,5 điểm. Chấp nhận những cách diễn đạt khác, miễn sao hợp lí thuyết phục*)  **\* Bằng chứng:**  - Dẫn ra được một số nhà khoa học, danh nhân, tấm gương về việc biết lấy thất bại là động lực để vươn tới thành công,… (HS có thể lấy bằng chứng từ thực tế, sách vở, từ bản thân,…).  (*HS nêu được 02 bằng chứng, phân tích thuyết phục cho 0,5 điểm; HS nêu 01 bằng chứng thuyết phục cho 0,25 điểm*) | 2,0 |
| **c. Kết bài:** **Khẳng định tính xác đáng của ý kiến và sự cần thiết của ý kiến.** | 0,5 |
| ***4. Chính tả, ngữ pháp:***Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| ***5. Sáng tạo:*** Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
|  |  | **\* Cách cho điểm:**  *- Điểm 3,5 - 4,0: Đảm bảo tốt tất cả các yêu cầu;*  *- Điểm 2,75 - 3,25:**Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu, lập luận đôi chỗ chưa thực sự thuyết phục;*  *- Điểm 2,0 - 2,5: Đảm bảo 1/2 yêu cầu, lập luận đôi chỗ chưa thuyết phục, câu văn còn lủng củng, sai lỗi chính tả;*  *- Điểm 1,0 - 1,75: Đảm bảo 1/3 yêu cầu, lập luận sơ sài, chưa thuyết phục, sai nhiều lỗi chính tả;*  *- Điểm 0,5 – 0,75: Bài viết rất sơ sài, trình bày cẩu thả.*  *- Điểm 0: Lạc đề hoặc không làm bài.* |  |

**\*Chú ý:** *Điểm toàn bài là tổng điểm của các câu không làm tròn.*